

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 20 TC/NSNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 1984

THÔNG TƯ

Về việc bổ sung và hướng mục lục ngân sách Nhà nước

Thi hành Nghị quyết số 138-HĐBT ngày 19/11/1983 của Hội đồng Bộ trưởng về cải tiến chế độ phân cấp quản lý ngân sách cho địa phương và để thực hiện các chính sách chế độ mới về quản lý tài chính, Bộ Tài chính bổ sung và hướng dẫn về Mục lục ngân sách Nhà nước như sau:

I. PHẦN THU

1/ Số thu về tiền nuôi rừng qui định trong phần III Nghị quyết số 138-HĐBT và Thông tư hướng dẫn của liên Bộ Tài chính - Lâm nghiệp- Ủy ban kế hoạch Nhà nước số 01- TT/LB ngày 18/1/1984 ghi vào hạng 1: "Thu về tiền bán Lâm sản" của khoản 36: "Thu về sự nghiệp Lâm nghiệp"

2/ Trong khoản 82: "Thu khác":

a) Thay hạng 6 (cũ): "Thu về quỹ điều hoà mua bán theo giá thoả thuận" bằng hạng 6 (mới) : "Thu về quỹ phúc lợi của xí nghiệp" dùng cho ngân sách địa phương để ghi thu 20% quỹ phúc lợi của các xí nghiệp quốc doanh theo quy định trong điểm II.A.9/ Nghị quyết số 138-HĐBT và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính số 06-TC/CNA ngày 25/02/1984

b) Mở thêm hạng 7: "Thu do nhân dân đóng góp" dùng để ghi số tiền đóng góp (kể cả vật liệu, ngày công đóng góp quy thành tiền) của nhân dân để xây dựng cơ bản theo phương châm "Nhà nước và Nhân dân cùng làm"

c) Mở thêm hạng 8 "Thu về tiền vay Ngân hàng để đầu tư" dùng cho ngân sách địa phương để theo dõi số tiền vay tín dụng đầu tư xây dựng cơ bản (Nếu có).

3/ Thay khoản 93 (cũ) " Thu do ngân sách Trung ương trợ cấp để bù chênh lệch giá hàng cung cấp " bằng khoản 93 mới " Thu về giao nộp nông sản", dùng cho ngân sách tỉnh (thành phố, đặc khu) và huyện (quận, thị xã) để ghi khoản thu về khuyến khích giao nộp nông, lâm, thủy, hải sản quy định tại phần III Nghị quyết 138-HĐBT và tại điểm E-1/ Thông tư hướng dẫn số 17 TC/NSDP ngày 2/4/1984 của Bộ Tài chính. Đồng thời bỏ khoản 75 " Thu khuyến khích địa phương giao nộp nông sản, thực phẩm cho Trung ương " quy định tại Thông tư số 01- TC/CĐTC ngày 20/1/1981 của Bộ Tài chính.

4/ Trong khoản 92 " Thu do trợ cấp " thay hạng 1 (cũ) : "Thu về trợ cấp vốn kiến thiết cơ bản " bằng hạng 1 mới " Thu về vốn xây dựng cơ bản tập trung" để ghi vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung do ngân sách Trung ương chuyển về địa phương theo quy định trong Thông tư số 04-TC/ĐT ngày 07/02/1984 của Bộ Tài chính.

5/ Khoản thu 10% lợi nhuận của các xí nghiệp thuộc ngành dọc do các Bộ Trung ương quản lý nộp cho ngân sách địa phương được hạch toán vào mục 2 của các khoản, hạng thích hợp trong loại I, cụ thể như sau:

- Các xí nghiệp điện lực nộp ghi vào hạng 1, khoản 1;
- Các xí nghiệp đường sắt nộp ghi vào hạng 2, khoản 13;
- Các đơn vị bưu điện nộp ghi vào hạng 4, khoản 14;
- Các đơn vị thuộc tổng cục hàng không dân dụng nộp ghi vào khoản 15;
- Các đơn vị kinh doanh lương thực thuộc Bộ lương thực nộp ghi vào hạng 2, khoản 18;
- Các đơn vị thuộc Bộ vật tư nộp ghi vào hạng 8, khoản 19;
- Ngân hàng Nhà nước nộp ghi vào hạng 4, khoản 23;

6/ Để phù hợp với quy định trong pháp lệnh ngày 26/2/1983 của Hội đồng Nhà nước sửa đổi một số điều về thuế công thương nghiệp, nay đổi tên 2 hạng của khoản 74 như sau

- Hạng 1 (mới): " Thuế nhập khẩu hàng hoá phi mậu dịch"
- Hạng 2 (mới): " Thuế xuất khẩu hàng hoá phi mậu dịch"

II. PHẦN CHI